

KINH TRÌ TÂM PHẠM THIÊN SỞ VÂN

QUYẾN 4

Phẩm 15: THỌ KÝ THIÊN TỬ HIỆN BẤT THOÁI CHUYỂN

Bấy giờ, trời Đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như ở nơi nào có ngọc báu thì mọi người ở nơi ấy đều thấy được ánh sáng của nó.

Bạch Thế Tôn! Các bậc Chánh sĩ thực hành đầy đủ các pháp không thể nghĩ bàn cũng như vậy. Bất cứ ở đâu, chư vị cũng đều được tự tại, dùng ánh sáng quý báu của pháp để chiếu soi đầy đủ, ngay khi tu tập liền đạt được bản tánh, luôn dùng biện tài tự tại để diễn nói pháp. Chư vị tự tại đối với các pháp nên không có đối tượng duyên dựa, không chấp vào ngã và ngã sở.

Chư vị được biện tài vô ngại nên không thể bị hỏi vặt cũng chẳng điên đảo, luôn được tự tại.

Người biện tài vô ngại nên thanh tịnh đối với quá khứ, không thủ đắc ở vị lai, cũng chẳng thấy có hiện tại.

Người biện tài vô ngại khiến cho người chưa từng có lòng tin phát khởi lòng tin, người chưa được giải thoát liền được giải thoát.

Người biện tài vô ngại phá trừ các kiêng mạn, giáo hóa cho những người ngã mạn, khiến họ trừ sạch tâm ấy.

Người biện tài vô ngại thì các ma không thể quấy phá, làm cho người nghe pháp tỉnh thức, thoát khỏi những việc của ma.

Người biện tài vô ngại khuyến khích cho người chưa phát khởi các pháp lành được sinh khởi, người đã sinh khởi pháp lành khiến được tăng trưởng, không hề bỏ mất; nếu có các phiền não thì khiến họ đoạn trừ sạch, phiền não chưa sinh khởi khiến không sinh khởi.

Người biện tài vô ngại làm cho hàng Bồ-tát chưa mặc áo giáp oai đức khiến được mặc, người đã mặc thì không hề thoái lui.

Người biện tài vô ngại không đoạn trừ chánh pháp mà luôn hộ trì chánh pháp.

Người nào được biện tài như vậy thì có thể hàng phục tất cả ngoại đạo. Vì sao? Vì các loài thú nhỏ không thể chịu nổi tiếng gầm của sư tử, thấy sư tử thì không dám bước tới huống nữa là dám vào hang hoặc ở dưới gốc cây.

Bạch Thế Tôn! Cũng vậy, tất cả các hàng ngoại đạo không thể chịu nổi tiếng gầm của bậc Sư tử vô thượng.

Bấy giờ, Thiên tử Hiện Bất Thoại Chuyển hỏi trời Đế Thích:

–Thưa Nhân giả Câu-dực! Vừa rồi Nhân giả nói về tiếng gầm ấy, vậy thế nào là tiếng gầm của sư tử?

Trời Đế Thích đáp:

–Nếu đối với các pháp mà không chấp giữ cũng chẳng có ngôn thuyết, đây gọi là tiếng gầm của sư tử, vì không có đối tượng duyên dựa nên gọi là tịch tĩnh. Nếu có sự chấp giữ để thực hành theo tịch tĩnh thì không phải là tiếng gầm của sư tử, mà là tiếng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

kêu của loài cáo, vì còn chấp vào nẻo bình đẳng và có đối tượng được thuyết pháp.

Này Thiên tử! Thiên tử nên nói lại, thế nào là tiếng gầm của sư tử?

Thiên tử đáp:

– Thưa Nhân giả Câu-dực! Nếu không tham chấp đối với Đức Như Lai, cũng chẳng có ngôn thuyết, huống nữa là các pháp khác, đó gọi là giảng pháp như tiếng gầm của sư tử. Thực hành theo lời dạy bình đẳng, gọi là tiếng gầm của sư tử. Giảng nói về nhất phẩm gọi là tiếng gầm của sư tử. Nghe những điều đã giảng nói mà không sợ hãi, gọi là tiếng gầm của sư tử. Nếu giảng nói kinh pháp mà không thấy có sinh khởi, hoại diệt, cũng chẳng chấp vào thật tánh, gọi là tiếng gầm của sư tử. Nếu ở trong phiền não mà không bị trói buộc, không có hòa hợp cũng chẳng tan hoại, người thuyết pháp như vậy gọi là tiếng gầm của sư tử.

Gọi là tiếng gầm của sư tử vì luôn chuyên chú, không chấp có người, chẳng có ngã và ngã sở, tất cả các pháp chỉ là tạm nêu bậy. Gọi là tiếng gầm của sư tử vì dùng nhất tâm để xiển dương pháp không. Gọi là tiếng gầm của sư tử vì miệng thường giảng nói chánh pháp. Gọi là tiếng gầm của sư tử vì diệt trừ sạch tất cả khổ não cho chúng sinh, khiến họ sẽ thành tựu quả vị Phật và giảng nói giáo pháp. Gọi là tiếng gầm của sư tử vì đối với các tài sản luôn thanh tịnh hoàn toàn, thường biết đủ và khen ngợi giáo pháp. Gọi là tiếng gầm của sư tử vì luôn ở trụ xứ vắng lặng, không chọn lựa các pháp hành.

Bậc dẫn đầu về cội nguồn của hạnh bố thí gọi là tiếng gầm của sư tử. Không xả bỏ giới cấm là tiếng gầm của sư tử. Bình đẳng đối với kẻ oán người thân là tiếng gầm của sư tử. Giảng nói không hề chọn lựa, không thấy có xa, gần gọi là tiếng gầm của sư tử. Đoạn trừ các phiền não là tiếng gầm của sư tử. Bình đẳng dùng trí tuệ quan sát là tiếng gầm của sư tử.

Khi Thiên tử thuyết giảng về tiếng gầm của sư tử, thì cả tam thiên đại thiền thế giới đều chấn động sáu cách, trăm ngàn nhạc cụ không tấu mà tự kêu, ánh sáng lớn ấy chiếu khắp cả thế gian và cung điện của chư Thiên, trăm ngàn chư Thiên và loài người cùng thưa:

– Chúng con đã được nghe Thiên tử giảng pháp nói về tiếng gầm của sư tử, như ở cõi Diêm-phù-đê lại thấy chuyển pháp luân.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn liền mỉm cười. Theo pháp của chư Phật thì lúc Ngài mỉm cười, có vô số hào quang đủ màu sắc như xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía, hồng... từ nụ kim khẩu phát ra, chiếu soi khắp vô lượng thế giới của chư Phật không thể tính kể, trên thì đến tận cõi trời Phạm thiên, che khuất ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, trở lại nhiều quanh thân Đức Phật ba vòng, rồi thu tướng ấy vào đỉnh đầu. Phạm thiên Trì Tâm liền đứng dậy, chắp tay hướng về Phật dùng kệ khen ngợi:

*Bậc thông tuệ thù thắng
Biết rõ khắp các cõi
Phân biệt, thông đạt hết
Hành chúng sinh ba đời.
Tùy theo tâm tín kính
Dùng tuệ giải thoát họ
Tâm Ngài vượt mọi loài
Thọ ký khắp tất cả.
Chẳng phải là quả vị
Hàng Thanh văn, Duyên giác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Tuệ Phật là như vậy
Vô lượng, không giới hạn.
Hiểu rõ tâm chúng sinh
Nên giảng nói pháp gì
Để giải thoát cho họ
Bậc thุ thăng khó sánh.
Tùy ý thường an lạc
Khéo léo trừ cầu uế
Hào quang Ngài phóng ra
Che nhật nguyệt, cõi trời.
Soi đến núi Thiết vi
Úc vạn núi Tu-di
Xin Ngài giảng nói nghĩa
Nhân duyên việc mỉm cười.
Bậc Năng Nhân tịch tĩnh
Trừ sạch mọi giận dữ
Tử bi quan sát khắp
Chư Thiên và thế gian.
Chiêm ngưỡng Ngài không chán
Thảy đều được an lạc
Xin giảng nhân mỉm cười
Hiểu rõ hết ý nghĩa.
Lựa chọn, quán các pháp
Tự tại như hư không
Mây, mù, điện, đợn nắng
Giả tạm như bọt, huyễn.
Thấy tất cả như mộng
Và như trăng đáy nước
Lành thay Ngài giảng nói
Nhân duyên gì mỉm cười?
Trừ hết thảy kiến chấp
Bậc Năng Nhân hiểu không
Các thông tuệ, trừ uế
Luôn lìa tướng chấp giữ.
Chẳng có ba nẻo nguyễn
Trụ thiền định, bình đẳng
Vì sao phóng hào quang
Xin thương phân biệt nói.
Chẳng văn tự, ngôn từ
Không chấp vào âm thanh
An trụ giảng nói kinh
Không thích pháp chúng sinh.
Hiểu rõ cả chúng hội
Khiến họ được tuệ Phật
Biết thân thông, cẩn, lực*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bậc tối thắng khéo giảng.
Phật là Bậc Y Vương
Trù sạch tất cả khổ
Đặng mãnh đạt an lạc
Cứu chúng sinh buông lung.
Thoát khỏi mọi trói buộc
Khiến họ đều quy y
Xin Đăng Thần Tôn giảng
Nhân hào quang, mỉm cười?

Đức Phật bảo Phạm thiên Trì Tâm:

–Ông thấy Thiên tử Hiện Bất Thoái Chuyển chăng?

Phạm thiên Trì Tâm đáp:

–Bạch Thế Tôn, con đã thấy!

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Thiên tử Hiện Bất Thoái Chuyển này trong ba mươi hai a-tăng-kỳ kiếp không thể lường xét nữa sẽ được thành Phật, hiệu là Tu-di Đăng Vương đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, quốc độ tên là Thiện hóa, kiếp tên Tịnh thán. Cõi Phật đó dùng hai loại báu là lưu ly xanh biếc và vàng kim cương làm đất, toàn là chúng Bồ-tát, hàng phục hết các thứ ma oán; nhà cửa, y phục, thức ăn đều giống như cõi trời thứ sáu là Tha hóa tự tại. Đức Như Lai ấy luôn ân cần giáo hóa chúng sinh.

Bấy giờ, Phạm thiên Trì Tâm nói với Thiên tử Hiện Bất Thoái Chuyển:

–Thưa Nhân giả! Hôm nay, Đức Như Lai đã thọ ký cho Nhân giả.

Thiên tử nói:

–Đức Như Lai đã thọ ký cho tôi, giống với Như không có nguồn gốc thì việc thọ ký và pháp tánh cũng không có nguồn gốc, việc thọ ký cho tôi cũng vậy.

Phạm thiên nói:

–Do Như cùng với pháp tánh không có nguồn gốc nên không có sự thọ ký.

Thiên tử nói:

–Như không có nguồn gốc, pháp tánh cũng không có nguồn gốc, nếu cho là có thọ ký thì không thể có việc ấy, tất cả hàng Bồ-tát cũng vậy.

Phạm thiên hỏi:

–Nhân giả không an trụ nơi quả vị Chánh giác, tu phạm hạnh, phân biệt, hiểu rõ giống như Đức Phật đã thọ ký chăng?

Thiên tử đáp:

–Thưa Phạm thiên! Nếu không có đối tượng được tu tập, bình đẳng đối với tất cả, mới gọi là tu tập phạm hạnh.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là không có đối tượng được tu tập mới là tu phạm hạnh?

Thiên tử đáp:

–Những ai không tu tập nơi cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc thì những người ấy chính là tu phạm hạnh.

Lại nữa, thưa Phạm thiên! Không trụ nơi đối tượng được tu tập, không trụ vào ngã, không tu tập theo nhân, không tu tập theo tuổi thọ cũng không tu tập nơi mạng sống, đây

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gọi là tu phạm hạnh. Nói tóm lại, nếu đối với các pháp mà không tu tập theo các pháp, đấy gọi là tu hành phạm hạnh.

Phạm thiên hỏi:

– Thế nào là tu hành phạm hạnh?

Thiên tử đáp:

– Không trụ nơi nẻo nhị biên gọi là tu hành phạm hạnh.

Phạm thiên hỏi:

– Không trụ vào nẻo nhị biên thì kiến lập điều gì?

Thiên tử đáp:

– Không trụ vào nẻo nhị biên là kiến lập tất cả các pháp. Vì sao? Vì sự tu hành của bậc Hiền thánh mà không có đối tượng kiến lập thì được giải thoát.

Phạm thiên hỏi:

– Làm thế nào để tu đạo?

Phạm thiên đáp:

– Tu đạo là không chấp vào sự thực hành, cũng không bỏ sự thực hành, không thực hành các pháp cũng chẳng xa lìa các pháp, đó gọi là tu đạo, tinh tấn thuận hợp với Như.

Phạm thiên hỏi:

– Dùng những hạnh gì để tu đạo?

Phạm thiên đáp:

– Không thấy, không nghe, không nhớ, không biết, không giáo hóa, không thủ đắc, không chứng quả, đối với tất cả các pháp đều không thấy có đối tượng được thực hành, đó gọi là tu đạo.

Phạm thiên hỏi:

– Thế nào là Bồ-tát tinh tấn vững mạnh?

Thiên tử đáp:

– Nếu Bồ-tát không thấy có một pháp để thực hành, cũng không thấy có nhiều pháp để thực hành, đó gọi là Bồ-tát tinh tấn vững mạnh, mặc áo giáp giới đức, đối với pháp tánh không hề hủy hoại, đã không hủy hoại nên cũng chẳng gần gũi, không xa lìa các pháp, cũng không chống trái, không thấy có phiền não, cũng không có kết sử. Đó gọi là Bồ-tát thực hành tinh tấn bậc nhất, đối với tất cả các pháp không thấy có cao, thấp mà luôn tu hành tinh tấn.

Thưa Phạm thiên! Không duyên theo thân, không duyên theo miệng, không duyên theo tâm, đó là thực hành tinh tấn bậc nhất.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen ngợi Thiên tử Hiện Bất Thoái Chuyển:

– Lành thay, lành thay! Đúng như lời ông nói.

Đức Phật lại bảo Phạm thiên Trí Tâm:

– Nay Phạm thiên! Như lời Thiên tử vừa nói, Bồ-tát không thực hành nơi thân, không thực hành nơi miệng, không thực hành nơi tâm, đó là thực hành tinh tấn bậc nhất.

Này Phạm thiên! Nhớ lại thuở xưa, về thời quá khứ cách đây nhiều kiếp, Như Lai đối với tất cả các đức hạnh đều hoàn toàn tịch tĩnh, siêng tu tinh tấn, cung kính cúng dường, ở nơi vắng vẻ để học rộng nghe nhiều, thực hành Từ bi đối với tất cả chúng sinh, dù đã tu theo tất cả các hạnh, tinh tấn khổ nhọc nhưng Như Lai vẫn không được thọ ký thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì lúc nào cũng chấp nơi thân, miệng, ý.

Này Phạm thiên! Tu hành tinh tấn theo các hình sắc như vậy thì đầy đủ các hạnh

này. Như lời Thiên tử vừa nói, về đời sau, Như Lai mới được Đức Phật Định Quang thọ ký: “Đời sau, ông sẽ thành Phật hiệu là Năng Nhân gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.” Vì thế, này Phạm thiên! Giả sử Bồ-tát muốn mau được thọ ký thì nên tu hành tinh tấn như vậy, nhận biết các pháp mà không có đối tượng được thực hành.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là không có đối tượng được thực hành?

Đức Thế Tôn đáp:

–Bình đẳng rốt ráo, thấy đều rỗng lặng gọi là tinh tấn.

Phạm thiên thưa:

–Thế nào là bình đẳng rốt ráo, thấy đều rỗng lặng mà gọi là tinh tấn?

Đức Thế Tôn đáp:

–Tâm quá khứ đã diệt, tâm vị lai chưa đến, tâm hiện tại không trụ, những gì diệt tận thì không phát sinh trở lại. Giả sử đạt được tướng không sinh khởi thì trụ như vậy gọi là thường, là không có chỗ trụ. Pháp ấy là chánh pháp đều bình đẳng nên không sinh khởi, vì không sinh khởi nên không có quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu không có quá khứ, vị lai, hiện tại thì vốn thanh tịnh, không sinh khởi.

Này Phạm thiên! Đó là bình đẳng rốt ráo, thấy đều rỗng lặng, gọi là tinh tấn. Như vậy, Bồ-tát muốn mau được thọ ký thì phải đạt được pháp nhẫn, đầy đủ các hạnh.

Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát đối với tất cả các pháp mà không thấy có đối tượng được tu tập thì gọi là bố thí, không chấp giữ tất cả các pháp gọi là trì giới, không nhớ nghĩ về tất cả các pháp gọi là nhẫn nhục, đối với các pháp không có đối tượng được duyên dựa gọi là tinh tấn, bình đẳng đối với tất cả các pháp gọi là thiền định, đối với tất cả các pháp không khởi tưởng gọi là trí tuệ. Đây gọi là không tăng thêm cũng không giảm bớt, không tạo tác cũng chẳng phải tạo tác, thường thực hành bố thí nhưng không mong cầu, hành trì giới cấm nhưng không chấp giữ, tu theo nhẫn nhục nhưng trong ngoài đều thanh tịnh, thực hành tinh tấn mà thành tựu trọn vẹn, nhất tâm thiền định hoàn toàn không vướng mắc, tôn dùng trí tuệ nhưng không khởi tưởng.

Bồ-tát thực hành đầy đủ các hạnh nhẫn nhục như vậy, tuy thực hành, thị hiện khắp tất cả các hạnh nhưng không hề chấp giữ, do không chấp giữ nên bình đẳng đối với pháp thế gian, được lợi không vui mừng, không lợi ích, cũng chẳng lo lắng, nếu gặp những sự bàn luận, chê bai, khen ngợi, hoan hỷ, khổ đau... đều không lay động, không tăng, không giảm, không thích, không lo, vì đã vượt trên pháp hữu vi của thế gian. Vì không còn khổ đau, không phiền não cũng không khiếp sợ, không nhớ nghĩ cũng chẳng phải không nhớ nghĩ nên không có hai tưởng, xa lìa các duyên nên đạt được pháp bất nhị, vì chúng sinh bị rơi vào hai kiến chấp nên khởi tâm đại Bi, dấy khởi tâm của mình để giáo hóa họ.

Này Phạm thiên! Đó là tinh tấn bậc nhất, vì đạt được nhẫn vô ngã nên đối với chúng sinh mà khởi tâm đại Bi, dù ở nơi nào cũng đều dẫn dắt, cứu giúp họ.

Khi Đức Phật thuyết giảng về hạnh tinh tấn này, tám ngàn Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn vô sinh, Đức Phật thọ ký cho chư vị sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đều đồng một danh hiệu là Kiên Cường Tinh Tấn, gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, mỗi vị đều ở nơi mỗi

cõi Phật khác nhau.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như các đại Long vương, khi muôn tuôn mưa thì mưa xuống biển cả. Các Bồ-tát này cũng vậy, Đấng Thiên Trung Thiên giống như biển cả, hiện ra hình tượng này để tuôn mưa pháp lớn. Các Đại Bồ-tát cũng như biển cả, tâm của chư vị cũng như vậy, dùng tánh chân thật để tuôn mưa chánh pháp.

Phật bảo Bồ-tát Ca-diếp:

–Như lời Tôn giả nói, các đại Long vương này không phải vì tham tiếc mà không rưới mưa xuống cõi Diêm-phù-đê, mà do đất ở cõi ấy không thể chịu nổi những trận mưa lớn như vậy.

Này Tôn giả Ca-diếp! Những vị đại Long vương này khi tuôn mưa xuống thiên hạ thì những cõi nước, thành ấp, núi non, khe suối... ở cõi Diêm-phù-đê đều bị cuốn sạch như cuốn trôi những chiếc lá cây. Do đó, những vị đại Long vương không tuôn cơn mưa lớn xuống cõi Diêm-phù-đê.

Này Tôn giả Ca-diếp! Các Bồ-tát ấy không vì tham tiếc mưa pháp mà không tuôn mưa pháp khiến cho tất cả chúng sinh được thấm nhuần.

Lại nữa, này Tôn giả Ca-diếp! Nếu chúng sinh có đủ khả năng để lãnh thọ Phật pháp thì các Bồ-tát sẽ biết rõ tâm ý của họ, sẽ rưới tuôn mưa pháp như tâm chúng sinh đang suy nghĩ, vì tâm của chư vị như biển cả.

Này Tôn giả Ca-diếp! Ví như khi các Long vương trút các trận mưa dữ dội xuống thì biển cả đều chứa hết mà không cho là đủ, cũng chẳng tràn đầy. Các bậc Bồ-tát ấy cũng vậy. Nếu trong một kiếp hoặc trăm ngàn kiếp được nghe thuyết giảng về pháp này, lại đối với các pháp không đều tăng, không giảm, cũng chẳng cho là đủ.

Này Tôn giả Ca-diếp! Lại như biển cả, do các dòng sông khắp nơi đổ về, nhưng đều có một vị mặn như muối. Các Bồ-tát này cũng vậy, dù nghe vô số âm thanh, diễn nói những giáo pháp khác nhau nhưng khi nghe pháp, chư vị đều hiểu rõ tất cả đều quy về một nghĩa, đó là vị “giải thoát”, là vị “không”.

Này Tôn giả Ca-diếp! Ví như trong biển cả, luôn trong sạch, không nhơ uế, dù có chứa bất cứ dòng nước nào cũng chẳng cấu bẩn. Các Bồ-tát này cũng như vậy, chư vị luôn thanh tịnh, không cấu uế, không có các sự nhơ uế như: kết sử, biếng nhác, sân hận... Ngày Tôn giả Ca-diếp! Ví như biển cả sâu thẳm không đáy, khó có thể biết được giới hạn. Các Bồ-tát này cũng như vậy, hiểu rõ về trí tuệ thâm diệu của bậc Thánh, tâm hội nhập vào pháp sâu xa uyên áo khó có thể lường xét, hàng Thanh văn, Duyên giác không thể sánh bằng.

Này Tôn giả Ca-diếp! Ví như trong biển cả chứa vô lượng vô số nước không thể lường tính. Các Bồ-tát này cũng vậy, chứa nhorm, gieo trồng các pháp Trí tuệ ba-la-mật không có giới hạn, nên dù cho biển cả, chư vị đầy đủ các sắc tướng như vậy, nên gọi là Bồ-tát.

Này Tôn giả Ca-diếp! Ví như trong biển cả chứa nhóm vô lượng các loại báu. Các Bồ-tát này cũng vậy, dùng vô lượng pháp để giáo hóa, nên vô số pháp báu tự nhiên tràn đầy.

Này Tôn giả Ca-diếp! Như trong biển cả có ba loại báu: báu chân thân, báu thanh thủy, báu tài nghiệp. Các Bồ-tát này cũng vậy, khi giảng nói kinh pháp đều theo căn cơ và sự ứng hợp của chúng sinh nhằm khiến họ được giải thoát, hoặc đạt được thừa Thanh văn, thừa Duyên giác, hay Đại thừa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Tôn giả Ca-diếp! Như trong biển cả, các dòng nước lớn nhỏ đều đổ vào thì dần dần trở thành sâu rộng. Các Bồ-tát này cũng vậy, chí nguyện nơi các thông tuệ, thực hành các thông tuệ, dần dần thành tựu đạo quả của bậc Thánh.

Này Tôn giả Ca-diếp! Như trong biển cả, không chứa thây chết, các bậc Chánh sĩ này cũng vậy, không chấp nhận tâm Thanh văn, Duyên giác, cũng không cùng chí hướng với chư vị ấy, không chấp nhận tâm tham lam, ganh ghét, phá giới, kết sử, biếng nhác, sân hận; không chấp nhận tâm tán loạn và trí ác, không dung chứa ngã và ngã sở, nhân, thọ mạng và kiến chấp.

Này Tôn giả Ca-diếp! Nếu gặp vào thời kỳ tai nạn thiêu đốt thì các dòng sông, sông lớn, ao hồ... đều khô cạn trước, sau đó biển cả mới bị khô cạn.

Này Tôn giả Ca-diếp! Bồ-tát lưu truyền chánh pháp đến khắp các cõi cũng vậy, trước dùng hạnh bố thí để tu tập chánh pháp, sau đó mới ban khấp sự giác ngộ đến các biển tâm, rồi chánh pháp lại trở về nơi các bậc Chánh sĩ.

Lại nữa, này Tôn giả Ca-diếp! Các bậc Chánh sĩ ấy thà mất thân mạng chứ không xả bỏ chánh pháp. Tôn giả cho rằng các bậc Chánh sĩ này bỏ mất chánh pháp chẳng? Chớ nghĩ như vậy. Như trong biển lớn có ngọc như ý tên là Kim cang, là sự tích tụp của các thứ báu, khi lửa nổi lên bảy ngày, trên lên tới cõi Phạm thiên thiêu hết các châu báu, cùng các cõi Phật trong tam thiên đại thiên thế giới, kể cả các phương khác cũng đều bị cháy rụi.

Này Tôn giả Ca-diếp! Ngọc báu như ý kia đi đến thế giới khác mà bị thiêu hủy thì không có điều ấy.

Này Tôn giả Ca-diếp! Các Bồ-tát ấy cũng vậy, khi tất cả các pháp diệt tận, thì bảy loại pháp xuất hiện, các Bồ-tát là chánh pháp cho thế gian nương tựa, lại có thể dời đến cõi Phật ở phương khác. Những gì là bảy? Đó là học thuyết ngoại đạo, gần gũi bạn ác, rơi vào tà kiến, luôn phá hoại nhau, hành theo các kiến chấp, hủy hoại các cội gốc công đức, không thể chứng đắc đạo. Đó là bảy loại pháp xuất hiện. Đối với bảy pháp này, các Bồ-tát đều biết rõ, thấy chúng sinh ở các cõi Phật khác không rời chư Phật, thường được giác ngộ, thích nghe kinh điển, chư vị liền giáo hóa cho họ, gieo trồng cội gốc công đức.

Này Tôn giả Ca-diếp! Ví như vô số loài chúng sinh nương vào biển cả và ở trong ấy. Các Bồ-tát cũng vậy, vô số chúng sinh đều đến trong chúng hội để nương tựa nơi chư vị ấy, hết thảy đều ở và trở về ba nẻo. Những gì la ba? Đó là, được sinh lên cõi trời, ở cõi người giàu có và đạt được diệt độ.

Này Tôn giả Ca-diếp! Như trong biển cả, các loài rồng, A-tu-la đều tự tại, các Bồ-tát ấy cũng thế, hàng phục tất cả các ma.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Giới hạn của biển cả còn có thể lường xét được, còn các vị Bồ-tát này thì không thể lường xét được.

Đức Phật bảo:

–Này Tôn giả Ca-diếp! Nếu muốn biết số bụi trần trong tam thiên đại thiên thế giới thì còn có thể biết được, nhưng các hạnh chân thật và nơi hướng đến của các Bồ-tát này thì không thể biết.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói bài kệ:

Ví như biển cả
Dung nạp hết thảy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Tất cả dòng nước
Nhưng vẫn không đầy,
Người cầu chánh pháp
Cũng lại như vậy
Ưa thích chánh pháp
Không cho là đủ.
Giống như biển cả
Vô lượng dòng nước
Thảy đều đổ về
Biển đều chứa hết,
Bồ-tát thông đạt
Cũng lại như vậy
Không nương trí tuệ
Mà cho là đủ.
Biển cả không nhơ
Không ngập, ô nhiễm
Các dòng nước sạch
Cũng đều đổ về,
Hành giả tu tập
Cũng lại như vậy
Không nhận phiền não
Và các nhơ uế.
Giống như biển cả
Không thể lường xét
Rộng lớn không bờ
Chẳng thể biết được,
Biển đức trí tuệ
Cũng lại như vậy
Cứu giúp chúng sinh
Không thể tính kể.
Ở trong biển cả
Có vô số dòng
Hàng vạn con sông
Hợp làm một vị,
Vô số hạng người
Đồng đến nghe pháp
Đều về một thửa
Nghĩa lý kinh điển
Chẳng phải một loại
Nên gọi là biển.
Trước khi kiến lập
Thành biển cả đức
Không hề sợ hãi
Chí nguyện như vậy
Trùm khắp chúng sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Dãy khởi tâm đạo.
Ví như biển cả
Tích chứa các báu
Dù ở chỗ nào
Cũng không vướng mắc,
Các chúng Bồ-tát
Như chứa châu báu
Nhờ đó phát sinh
Thành ba loại báu.
Giống như sông, biển
Có ba loại báu
Như sông, biển ấy
Cũng không phân biệt,
Bậc Thánh thông tuệ
Thuyết pháp như vậy
Cũng dùng ba thừa
Dẫn dắt chúng sinh.
Giống như biển cả
Dẫn thành rộng lớn
Các dòng đổ về
Đều được tràn đầy,
Các chúng Bồ-tát
Đạt các thông tuệ
Độ khắp chúng sinh
Siêng năng tu hành.
Giống như biển cả
Không chứa thây chết
Pháp như biển ấy
Cũng lại như thế,
Bồ-tát lập chí
Cầu đạo cũng vậy
Không chấp nhận ngã
Cũng chẳng thuận dòng.
Giống như trong biển
Phát sinh các báu
Đều là quý báu
Ở nơi vững chắc,
Khi kiếp thiêu khởi
Không thể đốt cháy
Liền được đem đến
Nơi cõi Phật khác.
Lúc chánh pháp diệt
Cũng lại như vậy
Người luôn tinh tấn
Giữ gìn chánh pháp,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Nhờ quan sát thấy
Không thể giữ gìn
Lập tức đem đến
Cõi Phật phương khác.
Sông, suối, ao hồ
Thảy đều khô cạn
Sau đó nước biển
Mới dần cạn khô,
Lúc kiếp thiêu khởi
Cũng lại như vậy
Đại thiên thế giới
Đều bị hủy hoại.
Chúng sinh phàm phu
Ở trong cõi nước
Giả sử chánh pháp
Đều đã diệt hết,
Những người dũng mãnh
Giữ pháp cũng vậy
Xả bỏ thân mạng
Không hề tham tiếc.
Do biết chánh pháp
Sẽ bị tiêu diệt
Giác ngộ hiện tại
Hoặc sau diệt độ,
Những người chí nguyễn
Thanh tịnh như vậy
Là kiến lập pháp
Vô số chúng sinh,
Đều nên tu theo
Nương nhờ nơi biển
Chẳng phải một loại
Làm được điều ấy,
Bậc đại danh xưng
Chí nguyễn như vậy
Đến khắp chúng sinh
Đều được giải thoát.
Còn có giới hạn
Phân biệt biết rõ
Đối với cõi Phật
Và các biển cả,
Sự hành hóa ấy
Không thể biết được
Các chúng Duyên giác
Và hàng Thanh văn
Không ai sánh bằng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Huống lai hơn hẳn
Hạnh các Bồ-tát
Tinh tấn vững mạnh.
Tâm chư vị ấy
Phải nên đánh lẽ
Sẽ được thành Phật
Giáo hóa chúng sinh.
Chư vị là báu
Giống như biển cả
Hãy nên cúng dường
Luôn là ruộng phước,
Chính là đất tốt
Y vương tối thượng
Trị lành hết thảy
Mọi thứ bệnh tật.
Lại vì cứu giúp
Quay về giải thoát
Đem đèn đuốc sáng
Hiển hiện chiếu soi,
Thế gian tăm tối
Được mắt sáng tỏ
Người có mắt ấy
Mau được cam lồ.
Làm vị đế vương
Thường gọi vua pháp
Đây là vua trời
Tạo nhiều lợi ích,
Cũng là vua Phạm
Tư duy bốn Thiên
Liên vận chuyển được
Bánh xe chánh pháp.
Đây là Đạo sư
Mở bày đường lớn
Nơi chốn tranh cãi
Hiện rõ lối đi,
Là bậc dũng mãnh
Hàng phục tất cả
Trù hết phiền não
Làm tịnh cõi nước.
Tu pháp thanh tịnh
Như ánh trăng rằm
Phóng ánh sáng khắp
Như mặt trời mọc,
Trí tuệ vượt bậc
Như núi Tu-di*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Ở trong ba cõi
Rưới mưa cam lồ.
Chư vị khó sánh
Giống như sư tử
Tâm ấy nhu hòa
Giống như voi hiền,
Hoặc như đại địa
Chở các núi non
Hàng phục tất cả
Luận thuyết ngoại đạo.
Hạnh thường thanh khiết
Ví dụ như nước
Uy, sáng khó lường
Vị ấy như lửa
Không hề chướng ngại
Cũng giống như gió
Xa lìa biếng nhác
Lại giống như đất
Trù hết kiêu mạn
Nhổ sạch sân hận.
Ví như cây thuốc
Không hề phân biệt
Giới tịnh, không chấp
Giống như hoa sen
Không hề nương tựa
Tâm pháp ở đời.
Hành hóa ví như
Hoa Ưu-bát-la
Vô số ức kiếp
Âm thanh khó đạt,
Đối bậc Tôn kính
Thường hay báo ân
Theo lời Phật dạy
Không lìa chánh pháp.
Chí nguyện kiên cố
Có lòng Từ bi
Tâm từ vững chắc
Hỷ xả siêu tuyệt,
Cứu giúp chúng sinh
Đối với năm dục
Khéo biết duyên hợp
Tài sản quý báu
Thường đem bố thí
Giữ gìn giới cấm
Rất là thù thắng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Không ai sánh bằng.
Dùng lực nhẫn nhục
Giữ tâm dũng mãnh
Đạt đến tinh tấn
Thường không mệt mỏi,
Đủ các thiền định
Thần thông, trí tuệ
Đi đến vô lượng
Vô số cõi Phật
Được gặp chư Phật
Và nghe kinh điển
Như điêu đã nghe
Mà tu tập theo.
Thầy đều thông đạt
Hạnh của chúng sinh
Tùy sự ứng hợp
Lòng tin, các căn,
An ổn, chân thật
Dùng phương tiện khéo
Vì các ngoại đạo
Hiển bày ánh sáng
Khiến họ thông đạt
Hết thầy các pháp
An nhiên, hòa đồng
Phân biệt báo ứng.
Thầy đều hiểu rõ
Nhân duyên pháp luật
Lìa ngã, ngã sở
Thường trụ bình đẳng,
Liên quán xét theo
Như pháp thích hợp
Chư vị đã từng
Xuất gia tu học.
Quá khứ thường gặp
Tất cả các pháp
Nhờ trụ nơi pháp
Mà rõ pháp giới,
Biết rõ thông tuệ
Chẳng có hình tướng
Có thể thấy khởi
Lòng thương thù thắng
Để cứu giúp khắp
Chúng sinh siêng năng
Tu tập giải thoát
Lại chấp vào pháp*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Có ngã, ngã sở
Mà khởi vọng tưởng
Làm theo ngu si
Tà kiến, buông lung
Tu hành như vậy
Là pháp hư giả.
Chư vị giảng nói
Trừ hết kiến chấp
Vô thường là thường
Không, cho là thật,
Lấy khổ làm vui
Không thân chấp có
Phàm phu như vậy
Chấp giữ diên đảo,
Không phân biệt được
Giới hạn sinh tử
Nếu biết chánh lý
Trừ nguồn diên đảo.
Biết là không người
Không thọ, không mang
Có thể tịnh tu
Theo hạnh bình đẳng
Hiểu rõ vô thường
Khổ, không, vô ngã.
Ca-diếp! Bậc ấy
Tiếng khen công đức
Tù noi các cõi
Vang đến khắp chốn
Vô lượng người nghe
Tuệ không giới hạn
Có thể tu hành
Bồ-tát cũng vậy
Giả sử biến khắp
Ba ngàn thế giới
Thảy đều kính ngưỡng
Kiến lập Bồ-tát
Cúng dường La-hán
Gấp bội số ấy
Cũng không sánh bằng
Ta cũng kiến lập
Chí nguyện Bồ-tát
Hết thảy các bậc
Chánh giác quá khứ
Vì lai cũng vậy
Và ngay hiện tại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Thánh tôn mười phương
Thầy đều lập chí
Muốn được thành Phật.*

M